



HỘ ĐỒNG NHÂN DÂN

TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KỲ HỌP THỨ BẢY,
KHÓA XI

Gia Lai, ngày 05 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ

Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh Khóa XI từ ngày 04 - 06/12/2018 đã chia làm 06 tổ để thảo luận. Qua thảo luận tại các tổ đã có trên 147 lượt ý kiến tham gia với nhiều vấn đề được đại biểu quan tâm. Các ý kiến đã bày tỏ sự đồng tình cao với các báo cáo của HĐND và UBND tỉnh. Hầu hết các ý kiến cho rằng: Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết, thống nhất, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị năm 2018 đã cơ bản hoàn thành được các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch; kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định.

I. CÁC BÁO CÁO CỦA HĐND TỈNH

1. Báo cáo 106/BC-HĐND ngày 28/11/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2019.

- Đa số các đại biểu đánh giá cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh trong năm 2018. Hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh ngày càng hiệu quả thiết thực hơn. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động của HĐND tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới như công tác phối hợp trong công tác chuẩn bị kỳ họp giữa Thường trực HĐND với UBND tỉnh chưa tốt, việc gửi các Tờ trình, dự thảo nghị quyết cho các Ban thẩm tra còn chậm, ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra.

- Công tác TXCT còn hạn chế, còn tình trạng tiếp xúc đại cử tri, đa số cử tri là cán bộ công chức, chất lượng TXCT chưa cao.

- Đề nghị HĐND tỉnh giám sát công tác quản lý nhà nước về quản lý vũ khí, vật liệu nổ; giám sát công tác quản lý đăng ký hộ tịch, hộ khẩu, việc quản lý đất đai, quy hoạch và sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị HĐND tỉnh có nghị quyết chuyên đề về nông nghiệp, những vùng chuyên canh rau và hoa chọn Pleiku (xã An Phú) và khu vực An Khê, Đăk Pơ chuyên sâu rau và hoa; vùng dược liệu tại Kbang.

- Hiện nay tổ giám sát của HĐND tỉnh gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức hoạt động giám sát do chưa hướng dẫn cụ thể. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục có ý kiến với UBTVQH sớm ban hành quy chế hoạt động và hướng dẫn hoạt động giám sát của tổ Đại biểu HĐND.

II. CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH

1. Báo cáo số 138/BC-UBND ngày 15/11/2018 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, chỉ tiêu, giải pháp và phương hướng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

- Đa số đại biểu đánh giá cao kết quả đạt được năm 2018 của UBND tỉnh, có 20/20 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch. Tình hình kinh tế, xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực. Tăng trưởng tổng sản phẩm đạt 80%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch hợp lý. Thu ngân sách nhà nước cao nhất từ trước đến nay. Các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, nguồn vốn huy động cho vay ngân hàng, tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đều tăng so với cùng kỳ. Tình hình kêu gọi đầu tư có khởi sắc, nhiều dự án lớn đã sớm hoàn thành, đưa vào hoạt động. Các vấn đề bức xúc xã hội được tập trung xử lý. Công tác đối ngoại được tăng cường. An ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

- Tuy nhiên, để kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trong năm 2019 tổ chức triển khai thực hiện tốt hơn, đề nghị UBND tỉnh cần tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, liên quan đến đất nông trường, việc phân lô bán nền sai quy hoạch; cần chỉ đạo quyết liệt Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở LĐTB&XH và các cơ quan có liên quan thường xuyên thanh tra liên ngành nhằm giảm tình trạng nợ đóng bảo hiểm xã hội kéo dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi, chế độ người lao động (*Theo báo cáo thống kê của BHXH tỉnh tính đến 31/10/2018 toàn tỉnh có số nợ BHXH, BHYT, BH thất nghiệp lên tới 240 tỷ đồng, riêng nợ BHXH 86,8 tỷ đồng; 372 doanh nghiệp nợ 40,9 tỷ, 106 doanh nghiệp nợ khó đòi 11,6 tỷ đồng*).

1.1. Lĩnh vực kinh tế

a) Nông lâm nghiệp - Thủy lợi:

- Có ý kiến cho rằng sau 10 năm thực hiện dự án chuyển 50.000 ha rừng nghèo sang trồng cao su, đã trồng được 35.000 ha, đất khai hoang rồi bỏ trống hơn 10.000 ha. Hiện nay diện tích cao su trồng trên đất rừng nghèo (rừng khộp) đã chết trên 15.000 ha, số còn sống thì không phát triển được, cho mủ chưa đạt 50% sản lượng, do vậy một số doanh nghiệp phải bỏ, không tiếp tục đầu tư chăm sóc vườn cây, vì càng đầu tư thì càng thua lỗ, như vậy đã tạo ra nhiều hệ lụy: Rừng mất, doanh nghiệp bị thua lỗ, người dân trong vùng dự án không có đất sản xuất,... Đề nghị UBND tỉnh làm rõ trách nhiệm thuộc về ai, hướng khắc phục như thế nào? Có ý kiến đề nghị thu hồi tích trồng cao su không hiệu quả và diện tích chưa trồng cao su để chuyển đổi sang trồng các

loại cây hiệu quả cao; có kế hoạch phát triển cây dược liệu cho phù hợp với tiềm năng thế mạnh của tỉnh.

- Hiện nay xã Hà Tây, huyện Chư Păh quản lý 3.000 ha rừng, có nơi phải đi qua huyện Đak Đoa, trong khi đó biên chế của xã ít nên khó khăn cho việc quản lý, đề nghị UBND tỉnh xem xét giao lại cho Ban quản lý rừng.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ điều kiện và phương tiện làm việc cho Ban quản lý rừng phòng hộ cấp huyện vì hiện tại điều kiện và phương tiện làm việc rất khó khăn.

- Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu điều chỉnh chỉ tiêu trồng rừng cho phù hợp với thực trạng năm 2018. UBND tỉnh cần tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng đặc biệt là phân công đơn vị chủ rừng cho phù hợp tránh chồng chéo

- Đề nghị UBND tỉnh cần quyết liệt hơn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, sớm bàn giao đất đã đưa ra khỏi quy hoạch về địa phương quản lý.

- Cần làm rõ định hướng tiếp theo cho phát triển nông nghiệp, đặc biệt là ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất, ứng dụng sản xuất cho cánh đồng mẫu lớn, tái canh cây cà phê.

- Chỉ tiêu trồng rừng 7.500 ha rừng năm 2017, thực tế đã trồng được hơn 6.000 ha là cả một sự cố gắng, tiếp tục năm 2018 trồng 7.000 ha (trong báo cáo của UBND tỉnh chỉ đạt 86%). Đề nghị cần đánh giá lại công tác trồng rừng một cách thực chất, cụ thể, như tại huyện Krông Pa được giao trồng 400ha, nhưng hiện nay chỉ trồng được 200ha.

- Một số đại biểu có ý kiến việc mua hàng theo hình thức mua sắm, đấu thầu tập trung các mặt hàng theo hợp phần hỗ trợ sản xuất của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trong năm 2018 tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh gặp rất nhiều khó khăn, không phù hợp với khí hậu, nhu cầu của địa phương. Bên cạnh đó việc cấp phát tập trung triển khai rất chậm ảnh hưởng đến sản xuất của người dân. Đề nghị UBND tỉnh nên phân cấp cho địa phương thực hiện nhằm chủ động trong công tác đăng ký danh mục sát với thực tế, phù hợp với điều kiện phát triển từng vùng và hỗ trợ kịp thời cho người dân sản xuất.

- Hiện nay đã gần hết năm 2018 nhưng các sở, ngành của tỉnh vẫn chưa đặt hàng cung ứng hàng hóa hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới năm 2018 cho

huyện Chư Puh, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện kịp thời cho địa phương.

- Các dự án triển khai không hiệu quả: Đối với các dự án trồng cao su thì được Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra, rà soát, đánh giá và báo cáo đề xuất UBND tỉnh. Riêng huyện Chư Puh có Dự án trồng rừng kết hợp với chăn nuôi, trồng cây nông sản của Công ty TNHH SX Thương mại XNK Lê Khanh, tại xã Ia Le, huyện Chư Puh được tạm giao đất từ năm 2006. Tuy nhiên, từ năm 2006 đến nay Công ty không tiếp tục triển khai dự án, không quản lý để người dân lấn chiếm sản xuất làm tình hình an ninh rất phức tạp. Đề nghị UBND tỉnh thu hồi giao cho huyện để thực hiện chủ trương kêu gọi đầu tư các dự án (qua khảo sát vị trí này có đầy đủ các yếu tố và tiềm năng để xây dựng dự án điện năng lượng mặt trời).

- Đại biểu đề nghị đối với vấn đề khoanh nợ cho người dân liên quan đến hồ tiêu chết hàng loạt: Ngoài các giải pháp của ngân hàng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng khuyến cáo người dân hạn chế trồng hồ tiêu, khuyến khích trồng cà phê và các loại cây trồng phù hợp khác.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng mặc dù có chuyển biến rõ nét, nhưng vẫn còn hiện tượng mất rừng. Nguyên nhân do quản lý lỏng lẻo, dân cư ở phân tán, phân bố dân cư rải rác trong rừng khó quản lý. Cần có giải pháp quản lý và phân bố dân cư, di dân tự do.

- Hiện nay tỉnh còn nợ tiền trồng rừng của dân và doanh nghiệp trong 2 năm 2017, 2018. Đề nghị cần sớm giải quyết số nợ, có đề xuất giải pháp ứng trước trong nguồn kết dư của tỉnh để khuyến khích sự tham gia của toàn dân. Đề nghị năm 2019, UBND tỉnh bố trí kinh phí chăm sóc cho rừng trồng 2 năm 2017, 2018.

- Giá mía vùng nguyên liệu năm nay tiếp tục giảm. Đề nghị tỉnh nghiên cứu có quy hoạch vùng nguyên liệu mía đường chặt chẽ hơn, chính xác hơn. Nên tập trung công nghệ phát triển vùng cánh đồng mẫu lớn để tăng năng suất, không nên mở rộng nhiều.

- Đề nghị UBND tỉnh, các sở ngành liên quan sớm cấp kinh phí bồi thường hỗ trợ còn thiếu của công trình Hồ thủy lợi Plei Thơ Ga, xã Chu Don (huyện Chư Puh) để địa phương tiếp tục triển khai thực hiện.

b) Công nghiệp:

- Đề nghị quan tâm phát triển năng lượng tái tạo là thế mạnh của tỉnh: năng lượng mặt trời, năng lượng gió.

- Khu công nghiệp Nam Pleiku đã công bố quy hoạch từ năm 2017 nhưng đến nay triển khai rất chậm. Đề nghị UBND tỉnh trả lời vấn đề này.

c) Đầu tư - Xây dựng:

- Hiện nay, việc mua sắm tài sản công tại các cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh Gia Lai, trong thời gian qua thực hiện rất chậm, các mặt hàng giao cho cơ quan, đơn vị sử dụng chất lượng kém, đắt hơn giá thị trường và không thực hiện bảo hành khi máy hư hỏng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh cải cách lại phương pháp thực hiện, cung cấp các mặt hàng phải đảm bảo chất lượng, đề nghị đơn vị trúng thầu phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành.

- Vị trí hiện hữu của Bệnh viện thành phố Pleiku không đáp ứng cho một bệnh viện của thành phố Pleiku với quy mô dân số 250.000 dân và đã xuống cấp nghiêm trọng, chật chội không khác nào một trạm y tế xã, phường, nhân dân thành phố Pleiku đã đề nghị rất nhiều lần. Trước đây, nhiệm kỳ 2011-2016 đã có kế hoạch xây dựng tại khu nghĩa địa cũ nhưng không thực hiện, xóa quy hoạch và giao cho trường Đại học Đông Á Đà Nẵng xây dựng phân hiệu Đại học Đông Á, hiện nay không có sinh viên theo học. Đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh thương lượng với nhà trường mua lại tài sản trên đất và xây dựng bệnh viện thành phố Pleiku đúng như quy hoạch trước đây tại địa điểm này (03 ha).

- Đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Pleiku đã trải qua gần 3 nhiệm kỳ vẫn chưa triển khai được, người dân trong vùng đã treo gần 15 năm và việc chỉnh trang đô thị, mở rộng thành phố về phía Tây, chia sẻ giao thông cho đường Hùng Vương quá tải đã không thực hiện được. Đề nghị trả lời cho dân có làm con đường Nguyễn Văn Linh hay không và bao giờ làm? Hay lại tiếp tục chuyển cho nhiệm kỳ tiếp theo (2021-2026).

- Cần quan tâm đầu tư nhà làm việc các cơ quan của huyện, nhiều cơ quan thiếu nơi làm việc phải bố trí tạm. Huyện Phú Thiện sau khi tách huyện đến nay vẫn còn khá nhiều phòng, ban làm việc tại trụ sở cũ chưa đảm bảo.

- Làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, chủ đầu tư về tình trạng chậm giải ngân nguồn vốn đầu tư (trách nhiệm của ai, nguyên nhân, giải pháp). Cần báo cáo đánh giá việc sử dụng nguồn vốn của Trung ương, tỉnh đầu tư năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Lĩnh vực xây dựng tỉnh Gia Lai giải ngân chỉ 58%, thấp nhất so với cả nước do một số dự án chậm giải ngân bị cắt vốn nguyên nhân chủ yếu là do giải phóng mặt bằng (chủ đầu tư chủ yếu là UBND cấp huyện và Ban QLDA). Tuy nhiên có ý kiến cho rằng, việc tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư một số chương trình, dự án còn chậm nên ảnh hưởng đến việc triển khai ở cơ sở.

- Dự án đường HCM đoạn tránh Thị trấn Chư Sê không có hạng mục điện chiếu sáng nên khi dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng sẽ tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn giao thông đặc biệt vào ban đêm tại các nút giao giữa Đường HCM đoạn tránh Thị trấn Chư Sê với QL14, QL25, Đường CMTT và đường

Phan Đình Phùng. Đề đảm bảo ATGT và mỹ quan đô thị, đề nghị UBND tỉnh xem xét cấp kinh phí lắp đặt điện chiếu sáng và trồng cây xanh tại các nút giao thông nêu trên.

- Đề nghị Sở GTVT và Cty Cổ phần BOT&BT Đức Long Gia Lai đẩy nhanh tiến độ hoàn trả đường địa phương bị hư hỏng do vận chuyển vật liệu phục vụ thi công dự án nâng cấp mở rộng đường QL14 đoạn Pleiku - Cầu 110. Huyện Chư Sê đã có văn bản gửi Sở GTVT và Cty phần BOT&BT Đức Long Gia Lai từ năm 2017 đến nay vẫn chưa được thi công sửa chữa, gây khó khăn cho việc đi lại của nhân dân.

- Hiện nay, Trung tâm y tế huyện Chư Sê chỉ có một xe cứu thương nhưng đã hết niên hạn lưu hành. Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ xe cứu thương cho Trung tâm y tế huyện để phục vụ cho công tác vận chuyển bệnh nhân.

- Việc kêu gọi, thu hút đầu tư: Trong những năm qua tỉnh đã tích cực trong vấn đề này, số lượng dự án kêu gọi nhiều. Tuy nhiên nhiều dự án chưa được triển khai thực hiện. Đề nghị thu hồi đối với các dự án đã cấp phép nhưng chậm triển khai, không triển khai.

d) Tài chính - Ngân hàng:

- Ngoài các cơ chế, chính sách gia hạn (cơ cấu lại nợ, giãn nợ), giảm lãi suất cho bà con nông dân bị tiêu chét; đề nghị có chính sách hỗ trợ tổn thất nhằm tháo gỡ khó khăn cho người trồng tiêu.

- Về phương án phân bổ ngân sách: chưa triển khai sát nhập theo chương trình thực hiện NQ 19 của Tỉnh uỷ. Không nên phân bổ ngân sách về cho từng đơn vị, nên thực hiện việc sáp xếp trước khi phân bổ.

- Về phê duyệt quyết toán ngân sách địa phương các địa phương chưa thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 82/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và thời hạn UBND tỉnh gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo là nguồn kinh phí cấp bù sung có mục tiêu hàng năm để hỗ trợ cho các hộ nghèo; Tuy nhiên, từ năm 2016 đến nay Trung ương chưa phân bổ đủ kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội nên khó khăn cho các địa phương. Đề nghị UBND tỉnh cân đối, bổ sung hoặc kiến nghị Trung ương bổ sung tiền điện cho hộ nghèo để địa phương thực hiện chi trả cho các đối tượng theo quy định.

- Hoạt động tín dụng đen: Hiện nay đã giải quyết nhưng chậm, các đối tượng vẫn còn được lực lượng phía sau chống lưng; tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về đòi nợ thuê; công tác tuyên truyền còn hạn chế. Đề nghị có giải pháp cụ thể và hữu hiệu, hệ thống chính trị các cấp cùng vào cuộc với lực lượng công an làm nồng cốt.

- Đề nghị tăng cường công tác tuyên truyền tại các cơ sở nhất là tuyên truyền qua các đài phát thanh của xã

d) Tài nguyên - Môi trường

- Đề nghị UBND tỉnh cho phép huyện Chư Păh được quản lý và khai thác cát đối với những điểm ảnh hưởng đến ruộng lúa của người dân

- Có đại biểu đề nghị tại huyện Krông Pa có khoảng 15 ngàn hộ dân sử dụng nước sinh hoạt từ nhà máy nước Krông Pa, tuy nhiên hàm lượng sắt trong nước cao, đề nghị UBND tỉnh có sự quan tâm, đầu tư kinh phí khắc phục tình trạng nước bị ô nhiễm, thiếu nước của người dân sống ở khu vực này.

- Vấn đề tiền sử dụng đất của Phú Thiện năm 2019 cần xem lại nội dung chi tiết cho phù hợp.

e) Doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

- Phát triển số lượng doanh nghiệp: số liệu phát triển trong năm khá, cần quan tâm có nhiều chính sách ưu đãi hơn nữa nhằm thu hút phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung trong báo cáo việc đánh giá chương trình “mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn tỉnh, số lượng xã đã đạt được nội dung này.

f) Giao thông - Vận tải:

- Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu sớm cấp kinh phí làm đường liên huyện Ia Lâu - Ia Ga (Chư Prông), vì hiện nay đoạn đường này đã hư hỏng nặng, mùa mưa người dân đi lại rất khó khăn.

- Hiện nay, có nhiều xe độ chế, xe công nông sử dụng vận chuyển lâm sản trái phép, do đó đề nghị Công an tỉnh chỉ đạo Công an cấp huyện tăng cường công tác quản lý đối với loại phương tiện này.

- Đề nghị quan tâm đầu tư đường giao thông huyện Đăk Pơ: Hiện tại đoạn đường giao thông đi xã Phú An huyện Đăk Pơ đi lại rất khó khăn.

- Việc cấp giấy phép lái xe cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã còn gặp khó khăn, đề nghị có giải pháp mở lớp dạy và cấp giấy phép lái xe tại các xã.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục - Đào tạo:

- Cần nghiên cứu kỹ, có giải pháp để đảm bảo chất lượng dạy học khi thực hiện kiện toàn, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, đội ngũ giáo viên trong ngành.

- Đề nghị UBND tỉnh đánh giá đúng thực trạng dạy và học trong năm qua cho phù hợp với thực tiễn.

b) Y tế:

- Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Bộ NN-PTNT và Bộ Tài chính đề nghị Thủ tướng chính phủ thực hiện chính sách hỗ trợ nộp thay đơn vị sử dụng lao động tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN cho lao động là người dân tộc thiểu số được tuyển dụng mới hoặc ký hợp đồng lao động kéo dài hơn 5 năm đối với một người lao động để đảm bảo chính sách an sinh xã hội và giải quyết công ăn việc làm cho nguồn lao động là người dân tộc tại chỗ.

- Số liệu bác sĩ/vạn dân đạt tỷ lệ thấp, đề nghị cần có chế độ, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại tỉnh.

c) *Văn hóa - Thể thao - Du lịch:*

- Việc quản lý dịch vụ karaoke, đặc biệt là karaoke di động chưa chặt chẽ. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo và quản lý tốt vấn đề dịch vụ karaoke di động hiện nay.

- Số doanh thu/đầu người từ ngành du lịch đạt tỷ lệ thấp, Đề nghị tỉnh cần quan tâm có cơ chế phát triển du lịch, đề xuất các sản phẩm du lịch đặc trưng thu hút.

- Để tạo điều kiện thu hút khách du lịch đến với núi lửa Chư Đang Ya, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng du lịch cho huyện Chư Păh.

- Đề nghị xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm, xây dựng tour du lịch khai thác tiềm năng du lịch của tỉnh nhà, khai thác khu du lịch sinh thái...Đề nghị quan tâm đầu tư các điểm du lịch một cách bền vững, phải kết nối các điểm du lịch với nhau, tạo dựng du lịch vùng liên kết theo chuỗi để xây dựng cơ sở hạ tầng tập trung, phát triển từng vùng.

d) *Lao động - Thương binh - Xã hội:*

- Đề nghị UBND tỉnh rà soát tỷ lệ giảm nghèo cho phù hợp giữa báo cáo gửi tại cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và báo cáo trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp. Đồng thời, UBND tỉnh nghiên cứu có giải pháp để giảm tỷ lệ hộ nghèo DTTS trong thời gian tới.

- Đề nghị tỉnh có cơ chế giới thiệu, tạo việc làm cho các đối tượng sau khi chấp hình xong án phạt tù.

- Tỉnh đã hoàn thành xong giảm nghèo cho 380 hộ người có công cách mạng. Tuy nhiên, Công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đề nghị cần có sự vào cuộc của các cấp uỷ và các ngành về công tác giảm nghèo, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân.

đ) *Công tác dân tộc:*

- Đối với Dự án đa dạng hóa sinh kế đề nghị năm 2019 UBND tỉnh nên giao cho các xã thực hiện để đảm bảo tiến độ thời gian thực hiện đề án.

- Đề nghị Ban Dân tộc tỉnh nghiên cứu đề xuất cơ chế cho các hộ không thuộc diện hộ nghèo, được vay vốn từ ngân hàng, không để vay tín dụng đen như thời gian qua, đề xuất chính sách cho hộ đồng bào DTTS có nhu cầu đều được vay vốn để phát triển sản xuất.

- Đại biểu có ý kiến về hỗ trợ vật nuôi, cây trồng cần quan tâm chất lượng, giá cả phù hợp; hỗ trợ cây trồng cần đúng thời vụ, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng vùng miền.

- Về thực hiện tái định cư ở các vùng thực hiện các dự án thủy lợi, thủy điện: Tỷ lệ hộ nghèo người DTTS còn cao, có nơi như Krông Năng (Krông Pa) chiếm 63%; Ia Kreng (Chư Păh) 52% còn nhiều bất cập về đất ở, đất sản xuất, đất chăn thả trâu bò tại các dự án tái định cư.

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phê duyệt dự án đầu tư ổn định đời sống và sản xuất của người dân theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc người DTTS không có đất để sản xuất, phải đi làm thuê, đề nghị UBND tỉnh và các ngành chức năng có hướng giải quyết vấn đề này.

1.3. Xây dựng nông thôn mới

- Theo Quyết định 02/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 của UBND tỉnh thì mức kinh phí của ngân sách nhà nước hỗ trợ làm đường giao thông, cụ thể ở hạng mục công trình đường trực thôn xóm hiện nay thấp, mức đóng góp của người dân quá cao (hỗ trợ kinh phí làm đường giao thông nông thôn và giao thông ven đô 115 tấn xi măng và 100 triệu đồng tiền mặt/km). Do đó, đề nghị UBND tỉnh sớm xem xét điều chỉnh tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và giảm mức đóng góp làm đường giao thông nông thôn của nhân dân là ngân sách Nhà nước hỗ trợ 85%, nhân dân đóng góp 15%.

- Huyện Phú Thiện đăng ký 02 xã nông thôn mới trong năm 2019, tuy nhiên với khả năng của địa phương, của xã, nguồn lực còn hạn chế nên đề nghị trong năm 2019 chỉ xây dựng 01 xã đạt nông thôn mới.

- Trong năm 2019 đề nghị tinh tập trung các nguồn lực cho các địa phương đăng ký xây dựng nông thôn mới để hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch đăng ký của các địa phương.

- Đề nghị không nên phân bổ kinh phí một lần cho địa phương mà phải có định hướng, ưu tiên bố trí kinh phí cho các huyện có xã đăng ký đạt nông thôn mới năm 2019 như: huyện Kbang, huyện Đăk Pơ còn 03 xã chủ yếu là DTTS.

- Đề nghị giao cho các đơn vị, sở, ngành trực tiếp phụ trách các tiêu chí để cùng xây dựng nông thôn mới tại các xã ở huyện Kbang.

- Có đại biểu lo lắng và băng khoăn về chỉ tiêu 28 xã đăng ký hoàn thành nông thôn mới trong khi đó việc giải quyết đất ở, đất sản xuất, việc làm cho người dân vùng đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị cần có giải pháp cụ thể để hoàn thành được chỉ tiêu đề ra.

- Tỉnh chưa có chính sách hỗ trợ lâu dài cho người dân nên việc phát triển hợp tác xã là rất cần thiết.

1.4. Lĩnh vực nội chính

a) Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Hiện nay tình trạng “Tín dụng đen” diễn ra phức tạp, không kiểm soát, không quản lý được. Cần xác định đây là một loại tội phạm để đấu tranh. Cần xác định nguyên nhân và trách nhiệm của các ngành trong vấn đề này, tránh hiểu nhầm là việc của ngân hàng.

- Trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị nông thôn diễn ra phức tạp, đặc biệt là an ninh nông thôn liên quan đến người đồng bào DTTS phức tạp; một số đối tượng không nằm trong tổ chức nào, khó quản lý, tư tưởng dân chủ, coi thường các cơ quan công quyền. Do đó cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cần phải tăng cường công tác tuyên truyền.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ, dịch vụ đòi nợ.

b) Công tác nội vụ:

- Theo Kế hoạch số 2552/KH-UBND ngày 13/11/2018 tổ chức tuyển dụng viên chức năm học 2018-2019 của tỉnh Gia Lai có nhu cầu tuyển dụng là 973 chỉ tiêu. Trong đó các hồ sơ tham gia dự tuyển không yêu cầu chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Tuy nhiên hiện nay một số địa phương trả lại hồ sơ của sinh viên vì lý do không có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tin học. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản trả lời và chỉ đạo chung để triển khai cho đồng bộ trên toàn tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm triển khai thực hiện Quyết định 402/QĐ-TTg ngày 14/03/201 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ cán bộ, công, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh. Quan tâm đảm bảo tỷ lệ người đồng bào DTTS công tác trong các cơ quan, đơn vị.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng sớm tiến hành tuyển dụng công chức một cách kịp thời có hiệu quả, phù hợp; nghiên cứu đề xuất có cơ chế cho các cơ quan, đơn vị bổ sung chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 68 vì hiện nay một số cơ quan không đủ biên chế, không đủ nhân lực làm việc.

- Đề nghị UBND tỉnh giải trình nguyên nhân chậm triển khai thực hiện Chương trình số 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai hành động

thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của BCCHTW Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập làm ảnh hưởng đến phuong án phân bổ ngân sách; báo cáo giải trình về hiện trạng biên chế các Hội đặc thù, giáo viên; thẩm quyền và phân bổ biên chế cho các cơ quan tổ chức hành chính của tỉnh Gia Lai.

c) *Công tác tư pháp:*

- Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu giải pháp để từng bước hạn chế tình trạng hôn nhân cận huyết thống và tảo hôn nhất là trong vùng đồng bào DTTS. Hiện nay, tỉnh đã có kế hoạch triển khai Đề án hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống nhưng nguồn lực còn hạn chế. Đề nghị Ban Dân tộc tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh cần có giải pháp tuyên truyền thiết thực hơn, cần tuyên truyền trực tiếp đến đối tượng học sinh, sinh viên, thanh niên vùng đồng bào DTTS.

- Vấn đề xử lý các vụ án: Người dân đến tỉnh khiếu nại việc giải quyết các vụ án; khiếu kiện vượt cấp nhiều; người thực thi pháp luật chưa nghiêm, người xử án có tiêu cực hay không trong việc xử án; cần có giải pháp khắc phục.

- Đồng tình với báo cáo của Công an Tỉnh: Tính kịp thời khi cần nhưng hậu quả rất lớn. Xử lý hình sự khó, tập trung chủ yếu công tác tuyên truyền vận động, tìm nguồn vốn để hỗ trợ người dân vay vốn.

- Tình hình tội phạm có giảm, có nguyên nhân do quy định của pháp luật có thay đổi mức tiền xử lý; thực tế trật tự xã hội phức tạp. Tội phạm ma túy tăng; tội phạm sử dụng vũ khí vật liệu nổ tăng; An ninh trật tự ở nông thôn phức tạp, nhất là thanh niên đồng bào DTTS.

- Đẩy mạnh công tác quản lý đối tượng mới ra tù tại cộng đồng dân cư, tạo điều kiện để họ tái hòa nhập cộng đồng.

- Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư hệ thống Camera an ninh trên địa bàn huyện Phú Thiện.

- Về công tác tiếp công dân so với năm 2017 giảm 18% (xã 40%, huyện 30%) nhưng riêng về lĩnh vực tư pháp vẫn còn các vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm. Đề nghị HĐND tỉnh có ý kiến với Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ án liên quan lĩnh vực tư pháp.

d) *Cải cách hành chính:*

- Công tác cải cách hành chính vẫn còn một bộ phận người thực thi nhiệm vụ gây khó khăn cho người dân trong giải quyết các thủ tục về đất đai, xây dựng,... cần có quy định xếp loại chất lượng cải cách hành chính.

- Về thực hiện cổ phần hóa nhà máy nước Krông Pa, đến nay chưa thấy

UBND tỉnh có quyết định về vấn đề trên. Các đơn vị sự nghiệp (trung tâm khuyến nông, trạm thu ý, trạm bảo vệ thực vật) xây dựng đề án sáp nhập nhưng vẫn chưa có ý kiến của tỉnh, đề nghị UBND tỉnh cho ý kiến để triển khai thực hiện.

- Có đại biểu có ý kiến cần tăng cường công tác chỉ đạo về Cải cách hành chính và thủ tục hành chính đối với UBND cấp huyện, đề nghị UBND các huyện cần tập trung có giải pháp cụ thể để làm tốt hơn công tác cải cách hành chính và thủ tục hành chính.

III. CÁC BÁO CÁO CỦA CƠ QUAN TƯ PHÁP

Đại biểu thống nhất theo báo cáo của các cơ quan tư pháp và Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh trình tại kỳ họp.

IV. CÁC BÁO CÁO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Báo cáo trả lời kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI (Báo cáo số 2732/UBND-NC ngày 04/12/2018).

Qua thảo luận, đại biểu có ý kiến như sau:

- Việc UBND tỉnh trả lời kiến nghị số 22 “về Quỹ khám chữa bệnh người nghèo” là không đúng, tại quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 chỉ là thành lập Ban quản lý quỹ, mới chỉ là số người tham gia chưa có ghi số tiền của quỹ là bao nhiêu. Đến ngày 30/11/2018 sau khi có kiến nghị của cử tri thì Sở Y tế mới có văn bản số 1760 về việc thành lập quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gửi cho Sở Tài chính có quy định hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại... nên quyết định này là chưa cháy, việc UBND tỉnh trả lời kiến nghị cử tri của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Kbang là không đúng, đồng thời yêu cầu UBND tỉnh trả lời lại ý kiến kiến nghị cho cử tri Kbang.

- Trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ bảy có nêu vấn đề mâu lộ của Cảnh sát giao thông và Thanh tra giao thông trong năm 2018 không có vụ việc tiêu cực xảy ra, tuy nhiên tại phóng sự pháp luật online có đưa clip cảnh sát giao thông tại Trạm 2/19 nhận tiền để bỏ qua vi phạm do lỗi chở quá khổ, quá tải vào lúc 15h40' ngày 10/4/2018 việc người dân phản ánh là có, hiện nay tại tỉnh lộ 669 từ huyện Kbang đi An Khê có 02 chốt giao thông và đường Đông Trường sơn có 02 chốt nên việc tiêu cực người dân phản ánh là có cơ sở (Chương trình truyền hình video của Báo bảo vệ pháp luật ngày 18/4/2018 có hình cán bộ CSGT nhận tiền) việc báo cáo tiếp thu là chưa được nghiêm túc.

- Có ý kiến không đồng ý với việc trả lời kiến nghị cử tri của huyện Mang Yang tại kiến nghị số 25 “Về đề nghị bố trí kinh phí năm 2019 cho huyện Mang Yang để đầu tư xây dựng nhà làm việc khối mặt trận, các đoàn thể, Hội trường xã Kon Chiêng và đường ra khu sản xuất làng Đak Hlă, không

thuộc diện dự án cấp thiết vì xã Kon Chiêng là xã căn cứ cách mạng và còn là xã đặc biệt khó khăn, cơ sở hạ tầng tạm bợ, không đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ và sinh hoạt của nhân dân, đã được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy kết luận tại buổi làm việc với địa phương năm 2017. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ.

- Qua xem xét trong 38 ý kiến thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh không có ý kiến nào thuộc trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh, trước kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp nhận 53 ý kiến, kiến nghị của cử tri từ các tổ đại biểu HĐND tỉnh, đã giao Văn phòng HĐND tỉnh trên cơ sở nghiên cứu trách nhiệm của các ngành, các cấp, các địa phương đã phân loại các ý kiến, kiến nghị của cử tri: Có 05 ý kiến thuộc trách nhiệm của các Bộ Ngành trung ương, 38 ý kiến thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh, 08 ý kiến thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện, 02 ý kiến đã được Thường trực HĐND kết luận tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh và đã được UBND tỉnh triển khai thực hiện và không trùng với 05 vấn đề Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh đề nghị giải quyết. Vì vậy, UBND tỉnh cần xem xét lại 03 kiến nghị đối với Thường trực HĐND tỉnh đã nêu trong Báo cáo số 2732/UBND-NC ngày 04/12/2018.

V. CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Đối với dự thảo nghị quyết về phân bổ dự toán NSDP và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019 (*Tờ trình số 2692/TTr-UBND ngày 27/11/2018 của UBND tỉnh*)

- Về dự toán chi thường xuyên của các Hội đặc thù, số giáo viên ngoài biên chế và các cơ quan đơn vị thực hiện Chương trình số 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai: Thống nhất đưa vào phân bổ dự phòng ngân sách của tỉnh. Tuy nhiên, do chưa có quyết định giao biên chế nên giao UBND tỉnh quyết định phân bổ cụ thể cho các đơn vị khi đảm bảo các điều kiện theo quy định.

2. Đối với dự thảo nghị quyết về việc đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án chỉnh trang đô thị thành phố Pleiku, hạng mục đường Trần Phú (*Tờ trình số 2589/TTr-UBND ngày 15/11/2018*):

Đa số đại biểu thống nhất thông qua. Tuy nhiên, do cơ quan trình dự thảo nghị quyết chưa làm rõ việc giảm chiều dài nhưng không giảm tổng mức đầu tư nên đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tính toán lại số kinh phí dư ra khi cắt giảm chiều dài từ 770 m xuống còn 694,2 m (giảm 75,78 m) tương ứng với số tiền cụ thể là bao nhiêu, để thu hồi cho ngân sách nhà nước bố trí cho công trình khác.

3. Dự thảo Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ mua Bảo hiểm y tế năm 2019 đối với một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng” (*Tờ trình số 2582/TTr-UBND ngày 15/11/2018*)

- Đa số đại biểu đề nghị bổ sung đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua bảo hiểm y tế là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng một như đề xuất của Ban VHXH HĐND tỉnh.

4. Dự thảo Nghị quyết về “Quy định một số nội dung về quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh” (Tờ trình số 2586/TTr-UBND ngày 15/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Có ý kiến đề nghị rút ngắn chênh lệch mức hỗ trợ giữa các đối tượng trên từ 3 triệu xuống 2 triệu để tạo điều kiện cho các hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được bền vững hơn, mức hỗ trợ như sau: 20 triệu đồng/hộ/năm; 18 triệu đồng/hộ/năm; 16 triệu đồng/hộ/năm.

Các dự thảo Nghị quyết còn lại đại biểu không có ý kiến.

Trên đây là nội dung tổng hợp kết quả thảo luận tại các tổ, vì thời gian tổng hợp ngắn nên không tránh những thiếu sót, có thể còn có ý kiến chưa tổng hợp hết, kính đề nghị đại biểu tiếp tục thảo luận tại hội trường.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Thư ký kỳ họp;
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu VT-TH.

THƯ KÝ KỲ HỌP



Vũ Tiến Anh